



# BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

NGÀY 13 THÁNG 03, 2025

**Khối ngoại vẫn bán ròng  
rất mạnh...**



Bộ phận Phân tích & Tự doanh  
Research & Proprietary trading



### XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường chứng khoán ngày 12/3 có một phiên giao dịch gần như trọn vẹn trong sắc xanh, tuy nhiên sắc xanh không dành cho đa số mà phần nhiều tập trung nhóm cổ phiếu trụ. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index VN-Index **tăng 1,87 điểm**, lên 1.334,41 điểm, đây cũng là phiên tăng thứ 5 liên tiếp của chỉ số. Tuy nhiên tình trạng “xanh vỏ, đỏ lòng” xảy ra khi số mã giảm điểm áp đảo. Thanh khoản thị trường gần như đi ngang, duy trì mức nền cao trước đó vượt +17,8% so với mức bình quân 20 phiên giao dịch.

Khối ngoại tiếp tục gây sức ép khi có một phiên bán ròng rất mạnh 836 tỷ đồng. Khối tự doanh mua ròng 135 tỷ đồng.

Trong khi nhóm cổ phiếu ngân hàng đang phân hóa và biến động trong biên độ hẹp, thì “anh cả” VCB lại tạo bất ngờ khi vọt tăng hơn 3.09%. Bên cạnh đó, các cổ phiếu họ Vingroup tiếp tục duy trì đà tăng với VHM tăng 3,19% và VIC tăng 1,69%, đóng góp 1,6 điểm số nữa cho VN-Index.

Một số nhóm cổ phiếu tăng nóng trong thời gian qua cũng đồng loạt giảm điểm là nhóm khoáng sản như KSV giảm 4.9%, MSR giảm 3.6%, nhóm cao su như GVR giảm 1.8%, PHR giảm 0.9%..

Một vài cổ phiếu chứng khoán phân hóa với VND cũng gây bất ngờ với mức tăng 5.2% bất chấp nhiều cổ phiếu chứng khoán bắt đầu hụt hơi..

Ở chiều ngược lại, Nhóm dệt may đồng loạt khởi sắc sau quãng thời gian bị dòng tiền rời bỏ. Cụ thể, GIL tăng 4.3%, MSH tăng 3.5%, STK tăng 2.1%, TNG tăng 1.3%, HTG tăng 1.2%..

**Thị trường phái sinh:** Các hợp đồng tương lai giao dịch giằng co và giảm điểm. Đóng cửa phiên, các hợp đồng giảm điểm nhẹ, thanh khoản thị trường thu hẹp so với phiên giao dịch trước đó.

--> **Đánh giá:** Mặc dù chỉ số vẫn duy trì sắc xanh nhưng sự phân hóa trên thị trường đã diễn ra khá rõ. Đã không còn sự đồng thuận của dòng tiền khi nhiều nhà đầu tư chờ đợi một nhịp điều chỉnh cho các vị thế mua mới.

### PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-index có cây nến dạng Doji bám sát vào đường Bollinger band trên. Khối lượng giao dịch vẫn duy trì ở mức cao và RSI ở trong vùng quá mua hàm ý chỉ số vẫn trong giai đoạn tăng hưng phấn. Điều này mở ra khả năng đi lên tiếp vùng kháng cự 1340-1350. Ở chiều ngược lại vùng hỗ trợ lần lượt là 1320 và 1300.

**+Kịch bản 1 (60%)** Vn-Index tiếp tục đi lên vùng 1340-1350.

**+Kịch bản 2 (40%)** VN-Index bất ngờ bị bán mạnh về vùng 1300 (MA 20)

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

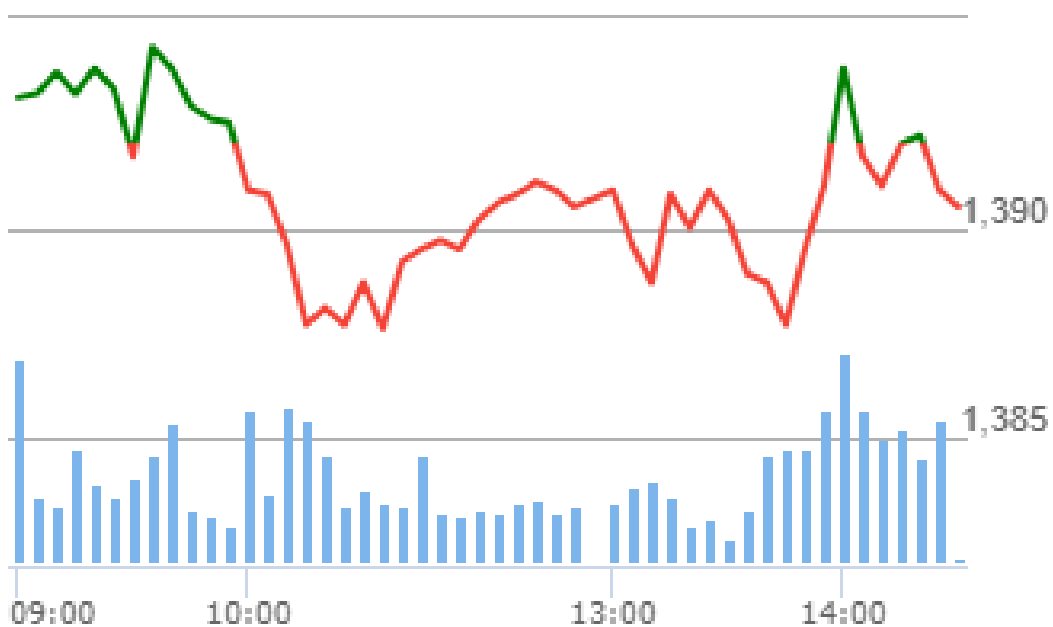
Nhà đầu tư được khuyến nghị duy trì danh mục cổ phiếu để tận dụng xu hướng tăng giá hiện tại. Canh chốt lời một phần các cổ phiếu đã đạt mức sinh lời kỳ vọng và tìm kiếm các cơ hội mới. **Các nhịp điều chỉnh (nếu có) được xem là cơ hội cho nhà đầu tư có tỷ trọng tiền mặt cao gia tăng vị thế cổ phiếu.** Ưu tiên nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tích cực, cổ phiếu cơ bản, cổ phiếu khoáng sản, cao su, cổ phiếu đầu tư công, bất động sản khu công nghiệp, chứng khoán, khoáng sản, bất động sản, phân bón...

### Đồ thị kỹ thuật VN-index



### Phái sinh VN30F1M

Đóng cửa	Thay đổi	Basic	OI
1388.5	-3.5	-3.89	47,435



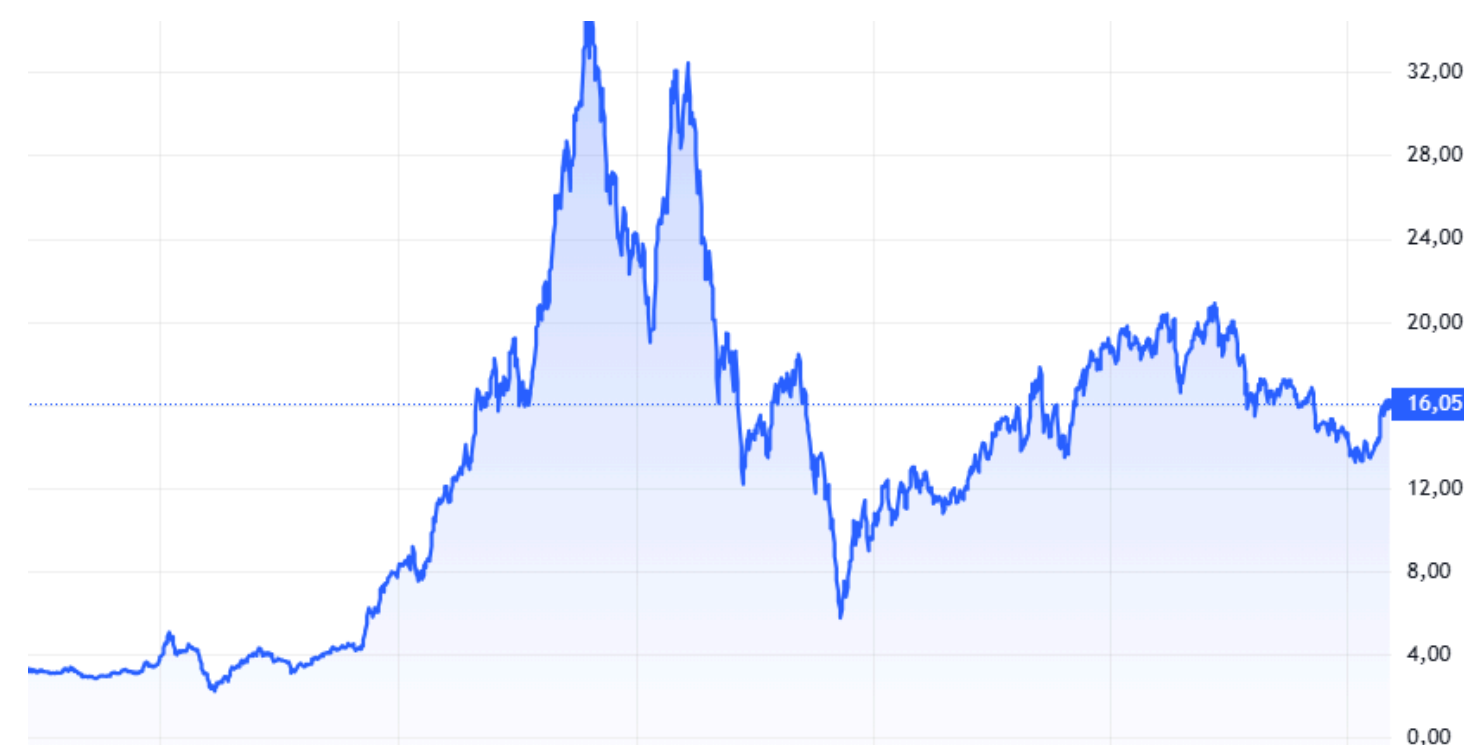


**LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

- **Gia hạn thuế Chống bán phá giá với tôn mạ nhập khẩu.** Bộ Công Thương đã có quyết định gia hạn thuế nhập khẩu tôn mạ từ Hàn Quốc và Trung Quốc, từ mức 2,56% lên 34,27% tùy sản phẩm (hạn đến T10/2029). Điều này kỳ vọng sẽ hỗ trợ cho các doanh nghiệp thương mại sản phẩm tôn mạ mở rộng thị phần nội địa.
- **Thị trường nội địa tốt xấu đan xen** khi sản lượng thép nội địa kỳ vọng tăng trưởng 15% trong năm 2025 nhờ thị trường Bất động sản phục hồi và các dự án đầu tư công được thúc đẩy mạnh tuy nhiên thị trường nội địa vẫn là thị trường cạnh tranh rất cao. Thị phần tôn mạ của NKG có sự sụt giảm khi trong năm 2024, chỉ đứng thứ 4 với 10,6% thị phần cả nước.
- **Kênh xuất khẩu còn gặp nhiều thách thức trong thời gian tới do các nước nhập khẩu bảo hộ thương mại.** NKG có tỷ trọng xuất khẩu chiếm tới 67% trong cơ cấu doanh thu và các thị trường chính tập trung ở EU và Bắc Mỹ, do đó hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp sẽ tiếp tục khó khăn do rào cản thương mại tại các nước nhập khẩu.
- **Diễn biến giá thép HRC nhập khẩu có xu hướng gia tăng.** Sau đã áp thuế chống bán phá giá tạm thời với thép HRC của Trung Quốc, mức thuế 19,38 - 27,83%, áp dụng từ ngày 8/3/2025. Giá HRC Trung Quốc về Việt Nam tăng lên. Các nhà sản xuất tôn mạ phụ thuộc vào HRC là nguyên liệu đầu vào sẽ đối mặt với chi phí nguyên liệu thô cao hơn, điều này có thể ảnh hưởng trực tiếp làm giảm biên lợi nhuận của Nam Kim.
- **Kỳ vọng dài hạn.** Hiện nay, tổng công suất tôn mạ của NKG là 1.2 triệu tấn/năm, khi nhà máy Nam Kim Phú Mỹ đi vào hoạt động sẽ giúp tổng công suất thiết kế của doanh nghiệp tăng thêm 67%. Dự kiến sẽ bắt đầu sản xuất, thương mại từ quý I/2026.
- **Kết quả kinh doanh.** Doanh thu thuần đạt 4.469 tỷ đồng (+0,74%yoy); lợi nhuận sau thuế đạt 18,4 tỷ đồng (-18%yoy); Mặc dù quý cuối năm gặp khó khăn, nhưng tính chung cả năm 2024, Doanh thu đạt 20.707 tỷ đồng (+11.2% yoy); LNST đạt 453 tỷ đồng, tăng 287% so với cùng kỳ.
- **Phân tích kỹ thuật.** NKG sau khi tạo đáy thành công tại vùng giá 13 đã có nhịp phục hồi khá tốt với đường giá duy trì trên đường MA 20. Tuy nhiên cổ phiếu đang gặp cản kháng cự mạnh tại đường MA 200. Nhiều khả năng cổ phiếu cần thêm thời gian tích lũy ở vùng giá hiện tại.

**Thông tin cổ phiếu****THEO DÕI**

• Giá ngày 12/03/2025	16.05
• <b>Vùng mua tiềm năng</b>	<b>15-15.5</b>
• <b>Giá mục tiêu</b>	<b>18.5</b>
• Giá cắt lỗ	<b>13</b>
• Vốn hóa (tỷ đồng)	7,183.51
• SLCP lưu hành (cp)	447,570,881
• KLGD BQ 10 phiên	13,717,170
• Giá sổ sách	35.17
• EPS hiện tại	7.50
• P/E	14.55

**Diễn biến giá cổ phiếu**



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	12/02/2025	<b>BMC</b>	<b>CHỜ MUA</b>	Khoáng sản	23-24	28	21	+19%
2	13/02/2025	<b>TDC</b>	<b>THEO DÕI</b>	Bất động sản	11-12	14	10.3	+21%
3	14/02/2025	<b>VPB</b>	<b>CANH MUA</b>	Ngân hàng	18-19	21	16.5	+13%
4	17/02/2025	<b>L18</b>	<b>CHỜ MUA</b>	Xây dựng	38-39	45	33	+16%
5	18/02/2025	<b>SZC</b>	<b>CHỜ MUA</b>	Bất động sản	40.5-42.5	50	35	+20%
6	19/02/2025	<b>DPM</b>	<b>CANH MUA</b>	Phân bón	35-36.2	42	30	+18%
7	20/02/2025	<b>AGR</b>	<b>CANH MUA</b>	Chứng khoán	16.5-17.2	19	13.6	+13%
8	21/02/2025	<b>DPR</b>	<b>CHỜ MUA</b>	Cao su	42-44	48	36.5	+12%
9	24/02/2025	<b>PHR</b>	<b>CHỜ MUA</b>	Khu công nghiệp	56-58	70	48	+22%
10	25/02/2025	<b>DBC</b>	<b>THEO DÕI</b>	Thức ăn chăn nuôi	26-27	31	23.5	+17%
11	26/02/2025	<b>FMC</b>	<b>CANH MUA</b>	Thủy sản	46-47	55	41	+13%
12	27/02/2025	<b>IDC</b>	<b>THEO DÕI</b>	Khu công nghiệp	55-56	61	47	+10%
13	28/02/2025	<b>ORS</b>	<b>THEO DÕI</b>	Chứng khoán	14.5-15.5	18	13	+20%
14	03/03/2025	<b>MSH</b>	<b>THEO DÕI</b>	Dệt may	55-57	64	47	+15%
15	04/03/2025	<b>HSG</b>	<b>THEO DÕI</b>	Thép	18-18.5	20.5	15.5	+12%
16	05/03/2025	<b>NLG</b>	<b>CHỜ MUA</b>	Bất động sản	32.5-33.5	39	28	+18%
17	06/03/2025	<b>TCB</b>	<b>THEO DÕI</b>	Ngân hàng	25-26	29	28	+18%
18	07/03/2025	<b>CII</b>	<b>CANH BÁN</b>	Hạ tầng giao thông	10-11	12	9.5	+15%
19	10/03/2025	<b>STK</b>	<b>THEO DÕI</b>	Dệt may	24-25.5	30	22	+21%
20	11/03/2025	<b>HDB</b>	<b>CHỜ MUA</b>	Ngân hàng	22.5-23	27	21	+18%
21	12/03/2025	<b>DGC</b>	<b>THEO DÕI</b>	Hóa chất	106-107	115	100	+8%



## Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	------------	------------------------

## Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	29/10/2024	DIG	20.75	25	17	20.15	15%	-2.89%
2	20/12/2024	VLC	18.3	19.7	15.3	17.8	15%	-2.73%
3	19/02/2025	DPM	36.2	42	30	36.5	20%	0.83%

## Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	23/08/2024	PNJ	106.1	120	90	94	01/11/2024	-11%
2	04/11/2024	VGI	68	90	56	89.8	11/11/2024	32.06%
3	17/09/2024	VCI	32.4	35	26.8	35	06/02/2025	8.00%
4	23/08/2024	KBC	26.9	32	22.9	30.5	10/03/2025	13.38%
5	14/02/2025	AGR	16.7	19	13.6	18.5	10/03/2025	10.78%
6	10/09/2024	ITC	11.35	14	9.7	11.4	12/03/2025	0.44%



THẾ GIỚI

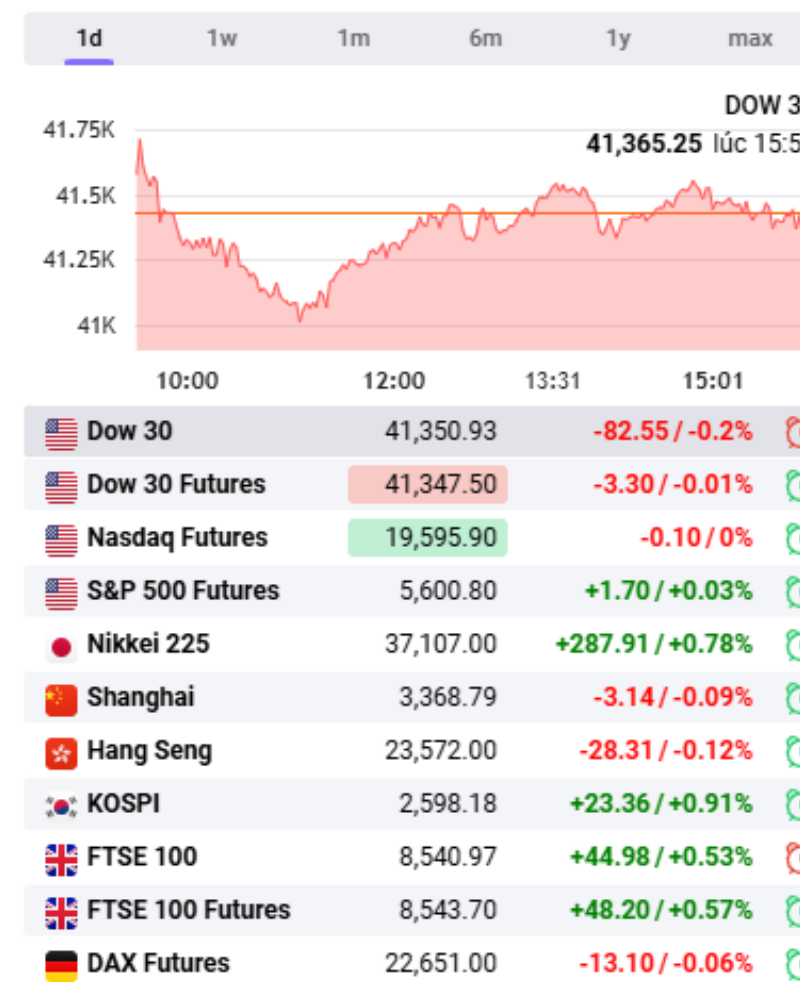
HÀNG HÓA

- **S&P 500 và Nasdaq Composite khởi sắc sau báo cáo lạm phát Mỹ.** Chỉ số Nasdaq Composite tăng điểm vào ngày thứ Tư (12/03), sau khi báo cáo lạm phát yếu làm giảm bớt lo ngại về nền kinh tế và nhà đầu tư “bắt đáy” các cổ phiếu công nghệ đang giảm giá. Kết thúc phiên giao dịch ngày 12/03, chỉ số Nasdaq Composite cộng 1.22% lên 17,648.45 điểm, còn chỉ số S&P 500 tiến 0.49% lên 5,599.30 điểm. Trong khi, chỉ số Dow Jones mất 82.55 điểm (tương đương 0.2%) còn 41,350.93 điểm;
- **CPI Mỹ tăng yếu hơn dự báo.** Giá hàng hóa và dịch vụ tăng yếu hơn dự báo trong tháng 2 trong bối cảnh người tiêu dùng và doanh nghiệp lo ngại về tác động của thuế quan đối với lạm phát. Theo báo cáo của Cục Thống kê Lao động Mỹ, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0.2% so với tháng trước và tăng 2.8% so với cùng kỳ, đều thấp hơn dự báo 0.1 điểm phần trăm. Không tính giá thực phẩm và năng lượng, chỉ số CPI lõi cũng tăng 0.2% so với tháng trước, thấp hơn dự báo tăng 0.3% của các chuyên gia. So với cùng kỳ, CPI lõi tăng 3.1%, cũng thấp hơn dự báo tăng 3.2% của các chuyên gia.

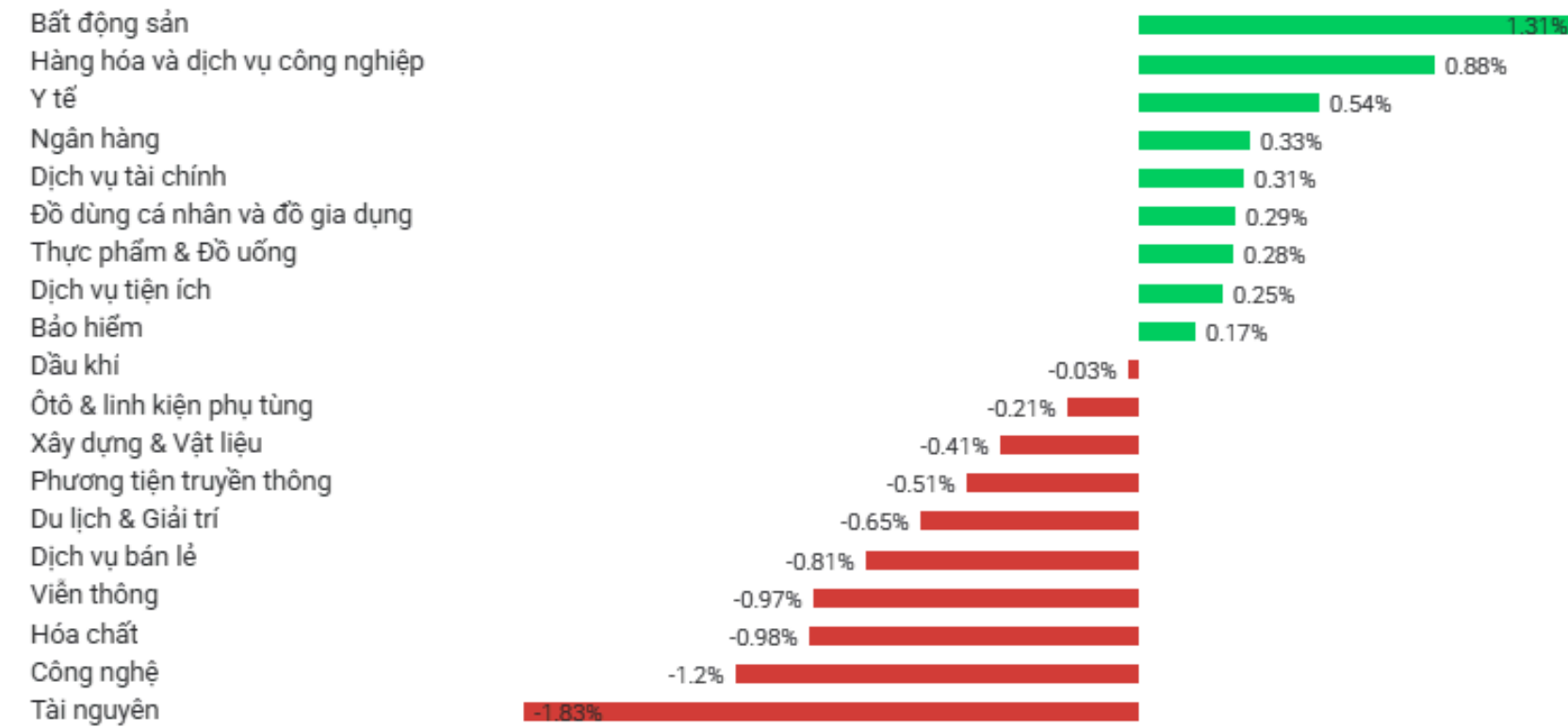
- **Giá xăng dầu hôm nay 13/3: Bật tăng 2% nhờ nguồn cung nhiên liệu tại Mỹ thắt chặt.** Giá dầu thô tăng 2% vào thứ Tư (12/3), sau khi dữ liệu của chính phủ Mỹ cho thấy tồn kho dầu và nhiên liệu thấp hơn so với dự báo. Tuy nhiên, các nhà đầu tư vẫn theo dõi chặt chẽ những lo ngại leo thang về sự suy thoái kinh tế của Mỹ và tác động của thuế quan đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Chốt phiên giao dịch, giá dầu thô Brent tăng 2% lên 70,95 USD/thùng và giá dầu WTI của Mỹ cũng tăng 2,2% lên 67,68 USD/thùng. Trong phiên giao dịch sáng ngày 13/3, thị trường điều chỉnh nhẹ. Tại thời điểm 7h15 (giờ Việt Nam), giá dầu Brent giảm 0,16% xuống 70,86 USD/thùng và giá dầu WTI giảm 0,22% xuống 67,53 USD. Cùng ngày, dữ liệu từ chính phủ Mỹ cho thấy tồn kho dầu thô của Mỹ tăng 1,4 triệu thùng trong tuần qua, thấp hơn dự báo của các nhà phân tích là tăng 2 triệu thùng. Lượng tồn kho xăng tại Mỹ giảm 5,7 triệu thùng, trong khi dự báo chỉ giảm 1,9 triệu thùng. Tồn kho dầu chưng cất cũng giảm mạnh hơn dự kiến.

TRONG NƯỚC

- **Tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa tháng 2 đạt 63,77 tỷ USD.** Theo Cục Hải quan, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa trong tháng 2/2025 đạt 63,77 tỷ USD, tăng 0,8% (tương ứng tăng 519 triệu USD) so với tháng trước. Trong đó, trị giá xuất khẩu đạt 31,11 tỷ USD, giảm 6,3% (tương ứng giảm 2,08 tỷ USD) và trị giá nhập khẩu đạt 32,66 tỷ USD, tăng 8,6% (tương ứng tăng 2,6 tỷ USD). Tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa trong 2 tháng của năm 2025 đạt 127,07 tỷ USD, tăng 12% (tương ứng tăng 13,57 tỷ USD) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, trị giá xuất khẩu đạt 64,27 tỷ USD, tăng 8,4% (tương ứng tăng 4,95 tỷ USD) và trị giá nhập khẩu đạt 62,80 tỷ USD, tăng 15,9% (tương ứng tăng 8,61 tỷ USD). Số thu ngân sách nhà nước (NSNN) từ hoạt động xuất nhập khẩu tháng 2/2025 đạt 33.430 tỷ đồng, tăng 19,9% (tương ứng tăng 5.557 tỷ đồng) so với tháng trước. Tổng thu NSNN từ hoạt động xuất nhập khẩu 2 tháng đầu năm 2025 đạt 61.303 tỷ đồng, bằng 14,92% dự toán được giao, tăng 8,91% (tương đương tăng 5.017 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm trước.



Tăng giảm ngành

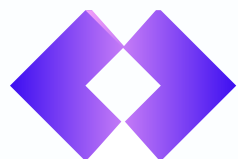


Top cổ phiếu tăng giảm

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
GEG	13.80	0.90 (6.98%)	62.00	ELC	25.50	-1.35 (-5.03%)	77.59
CDC	22.45	1.25 (5.90%)	3.94	SZL	47.70	-1.65 (-3.34%)	0.60
SCR	6.70	0.35 (5.51%)	70.53	CTD	89.00	-2.50 (-2.73%)	298.72
VND	15.10	0.75 (5.23%)	934.78	PNJ	91.00	-2.40 (-2.57%)	116.66
YBM	16.95	0.80 (4.95%)	1.69	PAC	37.30	-0.90 (-2.36%)	16.50

- NVL: Novaland chậm thanh toán gốc và lãi trái phiếu hơn 285 tỷ đồng.** Thông tin từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc Nova vừa công bố thông tin bất thường về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu của doanh nghiệp. Theo kế hoạch, ngày 10/3/2025 vừa qua, Novaland phải thanh toán gốc và lãi cho lô trái phiếu mã NVLH2124002 gần 285,5 tỷ đồng. Theo giải trình, Novaland cho biết do doanh nghiệp chưa thu xếp được nguồn tiền nên dẫn tới việc chậm thanh toán gốc, lãi trái phiếu.
- MIG: Đặt tham vọng lợi nhuận tăng 75% trong năm 2025.** Tổng CTCP Bảo hiểm Quân đội (MIC, mã: MIG) vừa công bố tài liệu đại hội đồng cổ đông với mục tiêu lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 75%, tương đương đạt gần 540 tỷ đồng, đồng thời duy trì vị thế trong Top 4 thị phần bảo hiểm phi nhân thọ. MIC cũng đặt kỳ vọng doanh thu bảo hiểm tăng tối thiểu 25% so với năm trước.
- NAB: Một nhà băng dự kiến phát hành 85 triệu cổ phiếu ESOP, chia cổ tức 25%.** Theo dự thảo phương án tăng vốn điều lệ của Nam A Bank năm 2025, ngân hàng dự kiến tăng thêm hơn 4.200 tỷ đồng, nâng mức vốn điều lệ từ hơn 13.700 tỷ đồng lên mức hơn 18.000 tỷ đồng. Việc tăng vốn này được thực hiện thông qua phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Nam A Bank (ESOP).
- ACV: Mở thầu trực tuyến gói thầu 2.700 tỷ đồng đầu tư hệ thống quản lý sân bay Long Thành.** Sau gói thầu hơn 4.100 tỷ đồng thi công nhà ga hàng hóa số 1 và các công trình phụ trợ được ACV triển khai đấu thầu trực tuyến lần đầu tiên, doanh nghiệp này tiếp tục triển khai gói thầu mới cho công trình quốc gia – Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành.
- VCB: Lập 2 kỷ lục liên tiếp trong một ngày.** Vietcombank (mã VCB) – ngân hàng đắt giá nhất Việt Nam vừa 2 kỷ lục mới liên tiếp trong cùng một ngày. Theo đó, cổ phiếu VCB vừa có phiên tăng mạnh hơn 3% trong ngày “lăn chốt” cổ tức khủng (12/3 giao dịch không hưởng quyền), qua đó thiết lập đỉnh mới 66.700 đồng/cp (giá đã điều chỉnh). Vốn hóa thị trường của Vietcombank cũng theo đó lập kỷ lục mới hơn 557.000 tỷ đồng (~22 tỷ USD), tiếp tục vững vàng ở vị trí số 1 sàn chứng khoán Việt Nam, bỏ xa các doanh nghiệp phía sau. Đến thời điểm hiện tại, Vietcombank cũng là cái tên duy nhất trong lịch sử đạt được cột mốc vốn hóa trên nửa triệu tỷ đồng.
- APG: Chứng khoán APG thoái vốn thành công tại Ladophar.** Chứng khoán APG vừa bán ra toàn bộ gần 2,4 triệu cổ phiếu LDP, qua đó giảm tỷ lệ sở hữu vốn tại Ladophar xuống còn 0%. Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar, MCK: LDP, sàn HNX) vừa có báo cáo về giao dịch cổ phiếu của người có liên quan người nội bộ. Được biết, Chứng khoán APG muốn bán số lượng cổ phiếu LDP nêu trên với mục đích cơ cấu lại danh mục đầu tư. Giao dịch được diễn ra từ ngày 11/2/2025 đến ngày 28/2/2025 bằng phương thức khớp lệnh và thỏa thuận.





- Dữ liệu lạm phát của Mỹ.** Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tại Mỹ được dự báo tăng nhẹ vào tháng 2 với tốc độ cho thấy tiến triển chậm chạp về lạm phát. Số liệu của Cục Thống kê Lao động công bố vào thứ Tư (12/3) dự kiến sẽ cho thấy CPI cơ bản tăng 0,3% trong tháng 2 so với tháng trước đó và tăng 3,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Bức tranh mới nhất về áp lực giá cả diễn ra sau báo cáo việc làm vào tháng 2 cho thấy mức tăng trưởng việc làm ổn định. Nền kinh tế nói chung cũng đang cho thấy dấu hiệu suy yếu, phản ánh chi tiêu tiêu dùng, tâm lý và xây dựng nhà ở yếu hơn vào đầu năm. “Chủ tịch Fed Jerome Powell đã nói rằng Fed cần thấy tiến triển thực sự về lạm phát hoặc một số điểm yếu trên thị trường lao động để xem xét điều chỉnh lãi suất một lần nữa. Sau khi tăng trưởng giá thiết lập lại tình trạng sụt giảm của lạm phát bị đình trệ vào tháng 1, các nhà hoạch định chính sách sẽ tìm kiếm tiến triển mới trong CPI của tháng 2”, các nhà kinh tế của Bloomberg Economics cho biết. Fed đã ngừng cắt giảm lãi suất vào tháng 1 vì có rất ít tiến triển về mặt lạm phát trong những tháng cuối năm 2024. Xu hướng vẫn chưa đủ để Fed cân nhắc việc hạ lãi suất một lần nữa trong thời gian tới, với Phố Wall đang kỳ vọng rằng Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp chính sách vào cuối tháng này. "Với rủi ro lạm phát rõ ràng nghiêng về phía tăng và điều kiện thị trường lao động nhìn chung vẫn vững chắc, chúng tôi tin rằng Fed phản ứng sẽ duy trì cách tiếp cận chờ đợi và quan sát trong những tháng tới và dự kiến chỉ có hai lần Fed cắt giảm lãi suất vào năm 2025, vào tháng 6 và tháng 12", Lydia Boussour, chuyên gia kinh tế cấp cao tại Ernst & Young cho biết.
- Căng thẳng thương mại Mỹ và Trung Quốc.** Căng thẳng thương mại giữa hai nền kinh tế hàng đầu thế giới dự kiến sẽ lại leo thang vào thứ Hai (10/3), khi Trung Quốc bắt đầu áp thuế đối với một số mặt hàng nông sản Mỹ để trả đũa cho việc tăng thuế nhập khẩu của Tổng thống Donald Trump đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Sau khi áp dụng mức thuế chung 10% đối với tất cả hàng hóa của Trung Quốc vào đầu tháng 2, Tổng thống Trump đã tăng mức thuế lên 20% vào ngày 4/3. Trung Quốc đã áp thuế trả đũa 15% đối với thịt gà, lúa mì, ngô và bông và mức thuế 10% đối với lúa miến, đậu nành, thịt lợn, thịt bò, trái cây, rau quả, các sản phẩm từ sữa và cá được nhập khẩu từ Mỹ, các mức thuế mới này sẽ có hiệu lực vào ngày 10/3. Những trở ngại thương mại ngày càng tăng làm tăng thêm những khó khăn mà Trung Quốc hiện đang phải đối mặt để ổn định nền kinh tế đang suy thoái. Chi tiêu tiêu dùng chậm chạp, cuộc khủng hoảng kéo dài trong lĩnh vực bất động sản và tỷ lệ thất nghiệp cao ở thanh niên là một trong những vấn đề mà các nhà hoạch định chính sách hiện đang phải đối mặt.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	SD5	HNX	21/03/2025	15/04/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
2	SDC	HNX	21/03/2025	15/04/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
3	PPP	HNX	21/03/2025	21/04/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
4	DP3	HNX	21/03/2025	8/7/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
5	CMF	UPCoM	20/03/2025	8/5/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
6	LHC	HNX	19/03/2025	18/04/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
7	VDP	HOSE	19/03/2025	15/05/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
8	TCM	HOSE	19/03/2025	4/4/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
9	STP	HNX	19/03/2025	9/5/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
10	LBM	HOSE	18/03/2025	16/04/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 250 đồng/CP
11	VNL	HOSE	18/03/2025	3/4/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
12	ACE	UPCoM	17/03/2025	30/05/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
13	ABT	HOSE	17/03/2025	16/04/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
14	COM	HOSE	17/03/2025	4/4/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
15	THG	HOSE	17/03/2025	10/4/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
16	FOX	UPCoM	14/03/2025	30/05/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
17	SMN	HNX	14/03/2025	5/5/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
18	STC	HNX	14/03/2025	10/4/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
19	SHP	HOSE	14/03/2025	27/03/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
20	NDP	UPCoM	14/03/2025	19/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
21	EBS	HNX	13/03/2025	28/04/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
22	NBE	UPCoM	13/03/2025	12/8/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
23	PJC	HNX	12/3/25	2/4/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
24	VCB	HOSE	12/3/25		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:495
25	LAF	HOSE	11/3/25		Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP





## TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Hội sở chính

Tầng 1, 1A, 2-389 Đê La Thành, P. Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận

Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Đông Hương, Thành phố

Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009